TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*V, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện anh Nguyễn Văn C và người bị kiện chị Mai Thị P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Chia tài sản sau ly hôn đề ngày 10 tháng 11 năm 2022 của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; Nơi cư trú tại: Tổ 15, thị trấn M, huyện V, tỉnh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2022, về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; Nơi Đăng ký HKTT: Tổ 15, thị trấn M, huyện V, tỉnh H.

- Người bị kiện: Chị Mai Thị P, sinh năm 1987; Nơi Đăng ký HKTT: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2022, cụ thể:

1. Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P đã có tài sản trị giá như sau:

- 01 ngôi nhà xây cấp IV có diện tích 63m^2 làm trên diện tích đất 63m^2, tại thửa đất số 127 tờ bản đồ số 66. Tọa lạc tại Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh H được Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CD6562xx; Số vào sổ cấp GCN: CH 099xx ngày 31 tháng 12 năm 2022, mang tên người sử dụng là hộ gia đình ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị P; Diện tích sử dụng là 63,0m^2. Vị trí tứ cận: Phía Đông – giáp Chợ L; Phía tây - giáp đường liên thôn; Phía nam - giáp diện tích đất nhà ông Đ – M; Phía Bắc - giáp diện tích đất nhà ông Kh;. Trị giá nhà là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*); Trị giá đất là 900.000.000đ (*Chín trăm triệu đồng*); Tổng giá trị cả nhà và đất là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

Nguồn gốc hình thành tài sản trên là của ông bà nội chị P là Ma Văn C1, sinh năm 1933 và Lương Thị B, sinh năm 1947 cho tặng bố mẹ đẻ của chị P là Ma Văn C2, sinh năm 1969 và Nông Thị S, sinh năm 1968, nơi đăng ký HKTT: Thôn

T, xã L, huyện V, tỉnh H, sau khi chị P đăng ký kết hôn với anh C do điều kiện kinh tế khó khăn không có chỗ ở ổn định nên bố mẹ chị P đã nhất trí để ông bà nội làm thủ tục tặng cho chị P và anh C diện tích đất nêu trên. Đối với ngôi nhà làm trên đất là do bố mẹ chị P và bố mẹ anh C cho tiền để làm nhà ở.

2. Công nợ chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P còn vay của bà Nông Thị S (mẹ đẻ của chị P) sinh năm 1968, nơi ĐKHKTT: Tôn T, xã L, huyện V, tỉnh H. Số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

II. Anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P cùng nhất trí phân chia tài sản và công nợ chung, như sau:

1.Về Tài sản chung:

- Nguồn gốc tài sản chung là của bố mẹ chị P cho tặng, hiện tại chị P không có chỗ ở ổn định nên Anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P cùng nhất trí giao cho chị P được toàn quyền sở hữu 01 ngôi nhà xây cấp IV có diện tích 63m^2 làm trên diện tích đất 63m^2, tại thửa đất số 127 tờ bản đồ số 66. Tọa lạc tại Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh H được Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CD6562xx; Số vào sổ cấp GCN: CH 099xx ngày 31 tháng 12 năm 2022, mang tên người sử dụng là hộ gia đình ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị P, diện tích sử dụng là 63,0m^2. Vị trí tứ cận: Phía Đông – giáp Chợ L; Phía tây - giáp đường liên thôn; Phía nam - giáp diện tích đất nhà ông Đ – M; Phía Bắc - giáp diện tích đất nhà ông Kh. Tổng giá trị cả nhà và đất là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

- Chị P phải có trách nhiệm trả cho anh C 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*).

- **Cách thức thanh toán**: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có kết quả Hòa giải, chị P phải thanh toán toàn bộ 500.000.000đồng *(Năm trăm triệu đồng)* cho anh C.

- Ngày 29/11/2022, tại Tòa án nhân dân huyện V. Chị Mai Thị P đã thanh toán đủ cho anh Nguyễn Văn C số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). Có biên bản giao nhận tiền giữa anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P để lưu hồ sơ vụ việc.

2. Về Công nợ chung:

- Anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P nhất trí mỗi người trả nợ 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) cho bà Nông Thị S.

- Ngày 29/11/2022, tại Tòa án nhân dân huyện V. Chị Mai Thị P và anh Nguyễn Văn C đã trả nợ đủ số tiền 15.000.000đ *(Mười lăm triệu đồng*) cho bà Nông Thị S. Có biên bản giao nhận tiền giữa các bên để lưu hồ sơ vụ việc.

III. Anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị P nhất trí kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện V có Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án (*Ngày 30/11/2022*). Chị Mai Thị P có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký kê khai lại quyền sử dụng đất do chị P được giao quyền sở hữu cá nhân đối với tài sản chung đã được phân chia.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND thị trấn V;
- UBND xã L;
- Những người tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền